

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 162/2020/HS-ST

Ngày 27 tháng 10 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Hưng và bà Nguyễn Thị Huệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Bà Chu Ngọc
Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2020/QĐXXST-HS ngày 14/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chu Văn X, sinh năm 1978

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Hưng.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 06/12; Con ông Chu Văn N, sinh năm 1950 (đã chết); Con bà Chu Thị N, sinh năm 1947; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Chu Thị T, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 191/2005/HSST ngày 29/8/2005 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt Chu Văn X 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong án phí HSST ngày 16/12/2005.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, chuyển tạm giam ngày 23/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. *(Có mặt tại phiên tòa)*

*** Bị hại:** Anh Phan Văn K, sinh năm 1990 *(vắng mặt)*

HKTT: xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 192, ngõ 358/40A, phố B, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng 6B2, chung cư X20, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

*** Người làm chứng:**

- Anh Lê Văn G, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: P, B, Quảng Bình.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: P, B, Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn X, sinh năm 1978, trú tại thôn Y, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội và anh Phan Văn K, sinh năm 1990, trú tại xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội đều là công nhân làm việc tại Công ty TNHH xây dựng và công nghệ Bắc Hà và cùng thuê trọ tại khu tập thể Gốm Sứ thuộc thôn T, xã S, thành phố Bắc Giang. Vào sáng ngày 16/6/2020 X cùng anh K đến công trường xây dựng Khách Sạn Bắc Giang ở khu vực đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Bắc Giang để làm việc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, X nảy sinh ý định về phòng trọ trộm cắp chiếc máy tính Laptop của K để lấy tiền tiêu xài (do trước đó X biết anh K có máy tính Laptop để tại phòng trọ). X điều khiển xe mô tô Honda Future BKS 18F5-6185 từ nơi làm việc về phòng trọ ở thôn Thượng Tự xã Song Mai. Khi về đến nơi, X mở cửa phòng đi vào và lấy chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS của K đựng trong chiếc túi màu đen để trên ghế trong phòng trọ đem cất giấu ở bụi cây gần phòng trọ rồi quay lại công trình làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, X cùng anh K quay về phòng trọ, lúc này anh K chưa phát hiện chiếc Laptop của mình bị mất. Sau đó, X đi tắm rồi điều khiển xe mô tô đến nơi cất giấu Laptop đã trộm cắp được của anh K mang đến quán cầm đồ 118 thuộc phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cầm cố cho chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984, trú tại số 192, ngõ 358/40A phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội được số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này X đã tiêu xài cá nhân hết 250.000 đồng và còn lại 750.000 đồng.

Ngày 16/6/2020, anh Nguyễn Văn K có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang tiến hành rà soát, truy tìm vật chứng là 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu ASUS-Core i3, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và đã thu hồi được chiếc Laptop trên tại quán cầm đồ 118 thuộc phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Ngày 18/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Chu Văn X. Quá trình bắt đã tạm giữ của X: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future BKS 18F5-6185; 01 phiếu cầm đồ ngày 16/6/2020 tại số 118, Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 01 biên bản bàn giao xe mô tô; 01 điện thoại di động VSMART đã qua sử dụng; 01 ví da màu vàng và số tiền 750.000 đồng.

Ngày 13/8/2020, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, kết quả X đã thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 297 ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu ASUS-Core i3, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, có trị giá 5.000.000 đồng.

Ngày 25/6/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Văn K tài sản bị trộm cắp là 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu ASUS-Core i3, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, đến nay anh K không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future BKS 18F5-6185, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định được chiếc xe thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh Phạm Văn Tường, sinh năm 1987, trú tại phòng 6B2, chung cư X20, phường Thanh Liệt, quận Thanh Trì, Hà Nội (là Giám đốc Công ty TNHH xây dựng và công nghệ Bắc Hà). Ngày 12/5/2020, anh Tường có làm biên bản bàn giao cho X chiếc xe trên để phục vụ công việc của công ty, không biết việc X sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Tường chiếc xe mô tô trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phiếu cầm đồ ngày 16/6/2020 tại số 118, Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 01 biên bản bàn giao xe mô tô; 01 điện thoại di động VSMART đã qua sử dụng; 01 ví da màu vàng và số tiền 750.000 đồng được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 là chủ quán cầm đồ 118 thuộc phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã nhận cầm cố chiếc máy tính

Laptop của X với số tiền 1.000.000 đồng, nay chỉ không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Chu Văn X về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người này.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn X từ 10 tháng đến 12 tháng tù giam. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự.

4. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phiếu cầm đồ ngày 16/6/2020 tại số 118, Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 01 biên bản bàn giao xe mô tô;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 750.000đồng.

- Trả lại bị cáo X 01 điện thoại di động VSMART và 01 ví da màu vàng cũ đều đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như Điều tra viên và Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Xét về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 16/6/2020, tại khu vực phòng trọ thuộc khu tập thể Gốm Sứ thuộc thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, Chu Văn X đã có hành vi trộm cắp tài sản 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu ASUS-Core i3, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, có trị giá 5.000.000 đồng của anh Phan Văn K, sinh năm 1990, trú tại xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi một cách táo bạo và liều lĩnh. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xét xử 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là ông Chu Văn Nhang và mẹ đẻ là bà Chu Thị Nguyệt đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc hộ cận nghèo do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future BKS 18F5-6185, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định được chiếc xe thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh Phạm Văn Tường, sinh năm 1987, trú tại phòng 6B2, chung cư X20, phường Thanh Liệt, quận Thanh Trì, Hà Nội (là Giám đốc Công ty TNHH xây dựng và công nghệ Bắc Hà). Ngày 12/5/2020, anh Tường có làm biên bản bàn giao cho X chiếc xe trên để phục vụ công việc của công ty, anh Tường không biết việc X sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Tường chiếc xe mô tô trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu ASUS-Core i3, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, ngày 25/6/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Văn K tài sản bị trộm cắp, đến nay anh K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[10] Đối với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 là chủ quán cầm đồ 118 thuộc phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã nhận cầm cố chiếc máy tính Laptop của X với số tiền 1.000.000 đồng nhưng chị Thu không biết đây là tài sản do X trộm cắp mà có do vậy chị Thu không vi phạm pháp luật. Nay chị Thu không có ý kiến gì về số tiền 1.000.000 đồng đã trả cho X để cầm cố chiếc máy tính Laptop và cũng không yêu cầu bị cáo X phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[11] Về hành vi sử dụng ma túy của bị cáo X: Do bị cáo khai đã sử dụng ma túy trước khi thực hiện hành vi phạm tội cách đó hai ngày nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có căn cứ nào khác về việc bị cáo tàng trữ hay sử dụng chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh K đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản bị trộm cắp là chiếc máy tính Laptop. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Thu cũng không có ý kiến gì về số tiền đã trả cho bị cáo X để cầm cố chiếc máy tính Laptop. Đến nay anh K và chị Thu đều không yêu cầu bị cáo X phải bồi thường dân sự. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[13] Về vật chứng của vụ án:

[13.1] Đối với 01 phiếu cầm đồ ngày 16/6/2020 tại số 118, Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 01 biên bản bàn giao xe mô tô do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13.2] Đối với số tiền 750.000đồng tạm giữ của bị cáo X: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều xác định số tiền trên chính là số tiền do bị cáo bán chiếc Laptop do trộm cắp được của anh K mà có. Bị cáo không có ý kiến gì, không đề nghị được trả lại và tự nguyện đề nghị Hội đồng xét xử sung quỹ Nhà nước số tiền trên. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền trên.

[13.3] Đối với 01 điện thoại di động VSMART và 01 ví da màu vàng cũ đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[14] Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[15] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn X phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn X 10 (Mười) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2020.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phiếu cầm đồ ngày 16/6/2020 tại số 118, Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 01 biên bản bàn giao xe mô tô;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 750.000đồng;

- Trả lại bị cáo Chu Văn X 01 điện thoại di động VSMART đã qua sử dụng; 01 ví da màu vàng cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo được miễn án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

6. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị T Hằng